

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ VĂN
HOÁ - THÔNG TIN-BỘ
NỘI VỤ
Số: 20/2003/TTLT-BTC-
BVHTT-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2003

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực Văn hoá - thông tin

Thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu; Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư hướng dẫn số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002.

Để phù hợp với hoạt động đặc thù chuyên ngành Văn hoá thông tin, Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá - Thông tin - Bộ Nội vụ hướng dẫn thêm một số nội dung về chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu trong lĩnh vực văn hoá thông tin công lập như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG:

Đối tượng áp dụng Thông tư này là các đơn vị sự nghiệp văn hoá thông tin công lập hoạt động có thu được ngân sách Nhà nước cấp một phần kinh phí hoạt động thường xuyên hoặc tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên (gọi chung là cơ sở Văn hoá thông tin có thu - viết tắt là CSVHTTCT), bao gồm:

- Các đơn vị nghệ thuật: Các nhà hát theo chuyên ngành (chèo, tuồng, cải lương, ca múa - nhạc, kịch, múa rối, xiếc...), đoàn nghệ thuật tổng hợp các cấp (bao gồm cả Dàn nhạc giao hưởng).
- Các Bảo tàng, đơn vị quản lý di tích và các đơn vị quản lý danh lam thắng cảnh.
- Các cơ quan báo, tạp chí.
- Viện Nghệ thuật và lưu trữ điện ảnh, Trung tâm Kỹ thuật điện ảnh, Trung tâm chiếu phim Quốc gia.
- Thư viện công cộng.

- Trung tâm Thông tin - triển lãm, Nhà triển lãm, Nhà văn hoá thông tin.
- Các đơn vị sự nghiệp có thu khác: Ban quản lý Nhà hát lớn, nhà sáng tác, Trung tâm hợp tác báo chí và truyền thông quốc tế.
- Các đơn vị sự nghiệp văn hoá thông tin đặc thù khác ở Trung ương và địa phương thuộc các lĩnh vực (nếu có): Điện ảnh, phát hành sách, thông tin tuyên truyền...

Các đơn vị sự nghiệp nêu trên thuộc đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP khi có đủ các điều kiện sau:

- Có quyết định thành lập đơn vị bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền;
- Có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng;
- Có tài khoản tại Kho bạc hoặc Ngân hàng;
- Có tổ chức bộ máy tài chính, kế toán;
- Có nguồn thu hợp pháp.

Các cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở văn hoá thông tin thực hiện Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ.

Những đơn vị dự toán trực thuộc các CSVHTTCT như các Trung tâm đào tạo, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, các Viện nghiên cứu là đối tượng thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ, được áp dụng Thông tư này và các Thông tư hướng dẫn phù hợp với các lĩnh vực hoạt động (giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học...).

Đối với các CSVHTTCT có nhiều đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập được cơ quan có thẩm quyền giao dự toán ổn định cho đơn vị dự toán cấp 1 hoặc cấp 2 để giao quyền tự chủ cho các đơn vị dự toán trực thuộc.

Đối với các cơ sở văn hoá thông tin không có nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, không thuộc đối tượng áp dụng Thông tư này. Kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ sở văn hoá thông tin không có thu do ngân sách Nhà nước cấp (ở cả trung ương và địa phương) và được quản lý theo cơ chế quản lý tài chính hiện hành.

II- NGUỒN THU SỰ NGHIỆP CỦA CÁC CƠ SỞ

văn hoá thông tin công lập:

Các cơ sở Văn hoá thông tin công lập có những nguồn thu sự nghiệp như sau:

1- Các loại phí, lệ phí hiện hành theo quy định:

1.1- Phí thư viện, phí sử dụng tài liệu lưu trữ trong thư viện.

1.2- Phí thẩm định phim và kịch bản phim, lệ phí đăng ký bản quyền tác giả, lệ phí cấp giấy phép hoạt động quảng cáo, lệ phí giám định nội dung và cấp giấy phép xuất, nhập khẩu văn hoá phẩm, phí phát hành tem nhãn các chương trình nghệ thuật (băng từ, băng video, đĩa CD, VCD, DVD)...

2- Các khoản thu gắn với hoạt động của đơn vị:

2.1- Thu từ bán vé các buổi biểu diễn; vé xem phim; vé tham quan triển lãm, tham quan bảo tàng, di tích...

2.2- Thu từ các hợp đồng biểu diễn của đơn vị với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Thu do cán bộ, diễn viên trong đơn vị tổ chức hoạt động dịch vụ, hoạt động biểu diễn với bên ngoài nộp về đơn vị theo cơ chế khoán.

2.3- Thu từ các hoạt động cung ứng dịch vụ gắn với hoạt động sự nghiệp của đơn vị: Khai thác cơ sở vật chất (rạp, nhà xưởng, hội trường, trang thiết bị); cung ứng dịch vụ in tráng, lồng tiếng, phục hồi phim, dịch vụ khai thác tư liệu phim; khai thác tư liệu bảo tàng, thư viện...

2.4- Các khoản thu hoạt động đăng, phát quảng cáo trên báo, tạp chí, xuất bản, từ phát hành báo chí, tạp chí và hoạt động thông tin cổ động...

2.5- Các khoản thu hợp pháp khác được để lại sử dụng theo quy định của Nhà nước.

Mức thu đối với các khoản thu trên do Thủ trưởng đơn vị thoả thuận trong hợp đồng với bên yêu cầu dịch vụ, theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý và có tích lũy.

3- Thu từ đơn vị trực thuộc để hỗ trợ hoạt động chung: Các đơn vị dự toán trực thuộc có thể trích một phần từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để hỗ trợ đơn vị dự toán cấp trên thực hiện các hoạt động chung, tỷ lệ trích do Thủ trưởng đơn vị cấp dưới quyết định.

4- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật như lãi tiền gửi Ngân hàng từ các khoản thu sản xuất, cung ứng dịch vụ...

Ngoài các khoản thu sự nghiệp nêu trên, các CSVHTTCT được phép huy động vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất và cung ứng dịch vụ theo quy định hiện hành.

III- NỘI DUNG CHI HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYỀN:

Các CSVHTTCT được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để chi cho các hoạt động thường xuyên theo những nội dung sau:

1- Chi cho cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng: Chi tiền lương; tiền công; tiền thưởng; phụ cấp lương; phúc lợi tập thể; các khoản đóng góp trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo chế độ hiện hành.

2- Chi quản lý hành chính: Chi tiền điện, nước, xăng dầu, vệ sinh môi trường, mua vật tư văn phòng, dịch vụ công cộng, công tác phí, hội nghị phí, thông tin liên lạc, tuyên truyền, cước phí điện thoại, fax...

3- Chi nghiệp vụ chuyên môn trực tiếp cho hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4- Chi nghiên cứu các đề tài khoa học, công nghệ cấp cơ sở của đơn vị.

5- Chi đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho những người lao động trong đơn vị (không kể chi đào tạo lại theo chỉ tiêu của Nhà nước).

6- Chi phí thuê mướn: Thuê phương tiện vận chuyển, thuê nhà, đất, thiết bị các loại; thuê chuyên gia trong và ngoài nước, thuê lao động, thuê đào cán bộ, thuê mướn khác.

7- Chi phí trực tiếp cho các hoạt động sản xuất, dịch vụ của đơn vị, bao gồm: tiền công; nguyên nhiên vật liệu; khấu hao TSCĐ; hoa hồng; nộp thuế (nếu có) theo quy định của pháp luật.

8- Các chi phí thường xuyên liên quan đến công tác thu phí và lệ phí theo quy định hiện hành.

9- Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên: Chi mua sắm dụng cụ thay thế, sửa chữa thường xuyên TSCĐ phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng.

10- Chi hợp tác quốc tế: Đoàn ra, đoàn vào.

11- Chi khác: Chi trả gốc và lãi vốn vay các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài (nếu có); sử dụng nguồn thu sự nghiệp đóng góp từ thiện xã hội, chi trật tự an ninh...

Các khoản chi không thường xuyên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính.

IV- CÁC CƠ SỞ VĂN HOÁ THÔNG TIN CÔNG LẬP CÓ THU ĐƯỢC TỰ CHỦ TÀI CHÍNH, TỰ QUYẾT ĐỊNH VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM NHƯ SAU:

1- Về sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp:

1.1- Đối với CSVHTTCT tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: Được cơ quan có thẩm quyền giao dự toán ổn định trong 3 năm cho đơn vị trực thuộc như sau:

a) Giao dự toán thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Tổng số thu phí, lệ phí.

- Số phí, lệ phí được để lại đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với từng loại phí, lệ phí.

- Số phí, lệ phí phải nộp ngân sách nhà nước.

Đối với những loại phí, lệ phí được để lại và nộp ngân sách nhà nước theo tỷ lệ % thì hàng năm cơ quan có thẩm quyền giao dự toán thu điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động của đơn vị.

Cơ quan chủ quản không giao số thu sản xuất, cung ứng dịch vụ cho các CSVHTTCT, đơn vị xây dựng kế hoạch thu để điều hành trong cả năm. Riêng những đơn vị sự nghiệp chỉ có nguồn thu sản xuất, cung ứng dịch vụ, không có nguồn thu phí, lệ phí thì cơ quan có thẩm quyền giao dự toán thu sản xuất cung ứng dịch vụ để làm căn cứ điều hành thu, chi.

b) Giao dự toán chi:

- Giao số tổng hợp chi hoạt động thường xuyên từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại cho đơn vị sử dụng theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.